TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 263/2023/HSST
Ngày: 31/10/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Phạm Thị Việt Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Trần Thị Kim Dung**

2. Ông **Nguyễn Văn Vỹ**

- Thư ký phiên tòa: Ông ***Nguyễn Ngọc Quang*** - Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Nguyên Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 265/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2023, theo quyết định đưa ra xét xử số 275/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN K - Sinh năm 1989 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: tổ X phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Minh A; Con bà: Đỗ Thị L; Gia đình bị cáo có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ 4; Có vợ là Nguyễn Thị Y có 01 con sinh năm 2013; Danh chỉ bản số 518, lập ngày 30/7/2023, tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền sự, tiền án: không. Nhân thân:

- Bản án số 154/2018/HSST ngày 27/4/2018 của TAND TP Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 24 tháng tù về tội Làm giả con dấu tài liệu của cơ quan tổ chức. Ra trại ngày 16/8/2019.

- Bản án số 327/2010/HSST ngày 19/8/2010 của TAND TP Hà Nội xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 15 tháng 4 ngày về tội Gây rối trật tự công cộng.

Đầu thú ngày: 24/7/2023; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an TP Hà Nội (*Có mặt tại phiên tòa*).

*** Người bị hại:** Anh **Nguyễn Việt C** – Sinh năm 1982

HKTT và chỗ ở: X An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h30 ngày 22/3/2023, Nguyễn Văn K đi xe ôm từ Ga Giáp Bát về nhà ở Tổ X Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội, khi đi đến ngõ 47 Nam Dư, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội, K bảo xe ôm đứng chờ, K vào cửa hàng tạp hóa số 56 ngõ 47 Nam Dư, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội để mua thuốc lá, khi vào quán tạp hóa, K nhìn sang khu trọ bên cạnh số 57 ngõ 47 Nam Dư, phường Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội thì thấy 01 xe máy điện nhãn hiệu Vinfat màu ghi BKS 29M1 – 62309 của anh Nguyễn Việt C (sinh năm: 1982, HKTT: X, An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội) xe không khóa, không có người trông coi, đầu xe hướng vào phòng trọ 57, đuôi xe hướng ra đường. K đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy điện, nên K đã đến gần chiếc xe máy dùng tay dắt chiếc xe máy đi khoảng 10 m đến chỗ người xe ôm đứng và bảo người xe ôm là xe máy điện là của bạn, bị hết điện không đi được, K bảo người lái xe ôm đẩy xe đạp điện đến nhà anh Phạm Khắc Q (sinh năm: 1980, Chỗ ở: Số X, ngõ XX Giải Phóng, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội), sau đó K mang chiếc xe máy điện gửi xe tại nhà Q rồi K cùng người xe ôm đi về nhà tại tổ X, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội và thanh toán cho xe ôm 250.000 đồng.

Ngày 22/03/2023, anh Nguyễn Việt C đến cơ quan Công an phường Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội trình báo về việc mất trộm xe máy điện như sau: Khoảng 21 giờ ngày 22/3/2023 anh C đi xe máy điện BKS: 29M1 – 62309 đến nhà trọ của Nguyễn Trung T ở số 57 ngõ 47 Nam Dư, phường Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội chơi, khi đến anh C để chiếc xe máy điện nhãn hiệu Vinfat màu ghi BKS 29M1 – 62309 ở cửa nhà trọ, xe khóa cổ, nhưng không khóa càng và vào nhà trọ, sau đó ra phát hiện mất xe máy điện.

Ngày 24/7/2023, Nguyễn Văn K đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi pham tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của K phù hợp với lời khai của bị hai, phù hợp với lời khai của anh Q và tài liệu vật chứng khác thu giữ.

Cùng ngày 24/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai tiến hành dẫn giải Nguyễn Văn K xác định vị trí trộm cắp xe máy điện tại số 57 ngõ 47 Nam Dư, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội và trị trí gửi xe máy tại nhà anh Phạm Khắc Q ở số 140 ngõ 364 Giải Phóng, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội.

Quá trình rà soát xác định xe máy đang ở chỗ anh Phạm Khắc Q, anh Q đã giao nộp cho cơ quan Công an 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu Vinfast, BKS: MĐ-623.09 và 01 điện thoại di động.

Kết luận định giá tài sản số: 117 ngày 09/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận định giá tài sản kết luận: 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu Vinfast, BKS: MĐ-623.09, số khung: 013665, số máy: 010198, đã qua sử dụng trị giá: 25.000.000 đồng;

Cơ quan công an thu giữ 02 camera ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ án. Tiến hành cho anh Phạm Khắc Q xem xác định là hình ảnh K gửi xe ở chỗ anh, cho K xem và xác nhận người trong ảnh là K đến gửi xe tại nhà anh Q ở số 140 ngõ 364 Giải Phóng, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội.

Quá trình điều tra xác định anh Phạm Khắc Q cho K gửi xe không biết xe do K trộm cắp mà có nên cơ quan Công an không xử lý.

Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người xe ôm chở K, K khai không nói cho người xe ôm xe máy điện là do K trộm cắp mà có, nên không có căn cứ để xử lý.

Cơ quan Công an đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy điện cho anh Nguyễn Việt C và trao trả chiếc điện thoại cho anh Phạm Khắc Q. Anh C, anh Q nhận lại tài sản và không có ý kiến gì. Anh C có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho K và không có ý cầu bồi thường gì khác.

Tại bản cáo trạng số 260/CT-VKS-HM ngày 03 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Nguyễn Văn K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại, anh Nguyễn Việt C vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và quá trình điều tra đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn K** từ 20 đến 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/7/2023.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền cho bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Việt C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xét.

Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên và của các Cơ quan tiến hành tố tụng.

Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và các Cơ quan tiến hành tố tụng cơ bản đảm bảo đúng thủ tục tố tụng quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 21 giờ 30’ngày 22/3/2023 tại số 57 ngõ 47 Nam Dư, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn K có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu Vinfast, BKS: MĐ-623.09 của anh Nguyễn Việt C trị giá 25.000.000 đồng. Tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì về dân sự.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên khi quyết định hình phạt bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Không.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ: Khoản 1, Điều 173; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Căn cứ: Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn K 20 (hai mươi) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 7 năm 2023.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, anh Nguyễn Việt C đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về dân sự.

Về xử lý vật chứng: không.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Vào hồi ….. giờ ….. phút, ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại Phòng nghị án trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Phạm Thị Việt Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Trần Thị Kim Dung**

2. Ông **Nguyễn Văn Vỹ**

- Thư ký phiên tòa: Ông ***Nguyễn Ngọc Quang*** - Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Ông ***Bùi Nguyên Dũng*** - Kiểm sát viên.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý 265/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2023, theo quyết định đưa ra xét xử số 275/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN K - Sinh năm 1989 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: tổ X phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12 ; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Minh A ; Con bà: Đỗ Thị L; Gia đình bị cáo có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ 4; Có vợ là Nguyễn Thị Y có 01 con sinh năm 2013; Danh chỉ bản số 518, lập ngày 30/7/2023, tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền sự, tiền án: không. Nhân thân 02 tiền án:

- Bản án số 154/2018/HSST ngày 27/4/2018 của TAND TP Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 24 tháng tù về tội Làm giả con dấu tài liệu của cơ quan tổ chức. Ra trại ngày 16/8/2019.

- Bản án số 327/2010/HSST ngày 19/8/2010 của TAND TP Hà Nội xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 15 tháng 4 ngày về tội Gây rối trật tự công cộng.

Đầu thú ngày: 24/7/2023; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an TP Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh **Nguyễn Việt C** – Sinh năm 1982

HKTT và chỗ ở: X An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội. (Vắng mặt)

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "***Trộm cắp tài sản***".

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Căn cứ: Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3.Về mức hình phạt:

*** Xử phạt:** Bị cáo ***Nguyễn Văn K*** **20 (hai mươi) tháng** tù về tội ***Trộm cắp tài sản.*** Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 7 năm 2023.

*** Hình phạt bổ sung:** Miễn phạt tiền cho bị cáo.

* Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn K trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Các vấn đề khác:

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Về xử lý vật chứng: Không.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản nghị án được lập xong vào hồi ….. giờ ….. phút cùng ngày, đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**